

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN EA H'LEO Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 63/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 8 - 2024.

V/v: Kiện ly hôn.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nụ.

*Các Hội thẩm nhân dân gồm có:*

1. Ông Võ Ánh Sửu.

2. Bà Nông Thị Thùy Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Khánh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 127/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc “Kiện ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16/7/2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị Thanh Th, sinh năm 1990. Địa chỉ: T2, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Trương Văn V, sinh năm 1996. HKTT: Xã LT, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa. Tạm trú tại: T2, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh Th trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thanh Th tự nguyện chung sống với ông Trương Văn V vào năm 2022, đến ngày 21/6/2023 mới đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình sống chung, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông V ham chơi, không chăm lo đến gia đình, thường xuyên vay mượn tiền bạc của người khác nên làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình, nên giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, làm cho cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, không có hạnh phúc, không thể hàn gắn với nhau được nữa. Chúng tôi đã không sống với nhau từ trước tết nguyên đán 2024 cho đến nay yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Th được ly hôn với ông Trương Văn V.

- Về con chung: Bà Th và ông V có 01 con chung là Trương Hồ Hà Ph – sinh ngày 02/7/2023.

Khi ly hôn, bà Th yêu cầu được nuôi con Trương Hồ Hà Ph – sinh ngày 02/7/2023 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung và nợ chung, bà Th nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Th đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

\* **Đối với bị đơn ông Trương Văn V:** Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ, nhưng ông V vắng mặt không có lý do. Tòa án đã áp dụng thủ tục niêm yết công khai đối với ông Trương Văn V theo quy định của pháp luật.

\* **Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo về quá trình giải quyết vụ án:**

1. Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận đơn khởi kiện của bà Hồ Thị Thanh Th. Bà Hồ Thị Thanh Th được ly hôn với ông Trương Văn V.

- Về con chung: Giao cho bà Hồ Thị Thanh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trương Hồ Hà Ph – sinh ngày 02/7/2023 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí: Bà Hồ Thị Thanh Th phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án “Kiện ly hôn”, việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai tuy nhiên bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thanh Th và ông Trương Văn V tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn UBND thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 21/6/2023. Quá trình chung sống hạnh phúc với nhau được thời gian đầu, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông V ham chơi không chăm lo đến hạnh phúc gia đình, dẫn đến vợ chồng không còn thương yêu và tôn trọng nhau, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc và hiện nay bà Th và ông V đã sống ly thân với nhau.

Xét thấy, bà Th và ông V hiện nay không còn yêu thương, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau, thực tế cuộc sống vợ chồng không còn tồn tại và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà Th là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Bà Th và ông V có 01 con chung là Trương Hồ Hà Ph – sinh ngày 02/7/2023.

Từ khi ly thân cho đến nay, bà Th là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ph. Xét nguyện vọng của bà Th muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trương Hồ Hà Ph cho đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi là chính đáng, nên cần chấp nhận.

Ông Trương Văn V có quyền đi lại thăm nom con chung và không ai

được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và trợ cấp phí tổn nuôi con chung.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[2.4]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

[3]. Về án phí: Bà Hồ Thị Thanh Th phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 và Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thanh Th. Bà Hồ Thị Thanh Th được ly hôn với ông Trương Văn V.

2. Về con chung: Giao cho bà Hồ Thị Thanh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trương Hồ Hà Ph - sinh ngày 02/7/2023 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Ông Trương Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và trợ cấp phí tổn nuôi con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập xem xét.

4. Về tài sản chung và công nợ chung: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

5. Về án phí: Bà Hồ Thị Thanh Th phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2023/0001955, ngày 29/3/2024.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- UBND thị trấn ED, huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Nụ**